

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 129/2020/HC-PT
Ngày 20- 5- 2020
V/v “*kiếu kiện quyết định
hành chính.*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Nguyễn Văn Hùng.

Các Thẩm phán: Ông: Trần Xuân Minh.

Ông: Phạm Trí Tuấn.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Thái Lê Quỳnh- Cán bộ Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cáo tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Ngọc Hoa- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 748/2019/TLPT-HC ngày 20 tháng 12 năm 2019 về “*kiếu kiện quyết định hành chính*”.

Do bản án hành chính số 898/2019/HC- ST ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo,

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1748/2020/QĐPT-HC ngày 04 tháng 05 năm 2020, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Âu Thị H, sinh năm 1981 (có mặt).

Địa chỉ: Q, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân (vắng mặt)

Địa chỉ: V, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Gia Thái B – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

Theo Giấy ủy quyền số 2396/UBND ngày 14/8/2018.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

1/ Ông Đỗ Văn C – Phó trưởng phòng Quản lý Đô thị quận Bình Tân (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: V, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Nguyễn Ngọc T – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân (có mặt).

Địa chỉ: L, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông Nguyễn Đình D – Đội phó Đội Quản lý Trật tự Đô thị quận Bình Tân (có mặt).

Địa chỉ: V, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Hồng Diệp, sinh năm 1979 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Q, Khu phố C, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người kháng cáo: Chủ tịch UBND quận Bình Tân

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 17/4/2018, Bản tự khai ngày 18/6/2018 và 17/9/2018, các biên bản đối thoại, người khởi kiện là bà Âu Thị H có người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Văn S trình bày:

Ngày 22/11/2017, bà H được chồng là ông Nguyễn Văn S lập hợp đồng tặng cho một phần nhà và đất tọa lạc tại số nhà Q, Khu phố C, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 08/3/2018, bà H được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận số CS18570 đối với thửa 916, tờ bản đồ số 4, có tổng diện tích là 79,8 m².

Phần xây dựng cổng và tường rào bao quanh phần sân phía trước của căn nhà là do ông S xây dựng trước khi tặng cho bà H, có diện tích khoảng 15 m², với tường 2 bên có chiều dài 4 m, chiều rộng 3,97m, làm cổng, làm sân và có đổ mái bê tông giả toàn bộ phần diện tích là: 4m x 3,97m = 15,88 m² trên phần đất nhà nước công nhận, mục đích nhằm bảo vệ tài sản cũng như để thuận tiện trong sinh hoạt hằng ngày. Việc xây dựng đó hoàn toàn phù hợp với quy hoạch sử dụng đất không lấn chiếm đất công.

Ngày 19/3/2018, bà H bị Công chức địa chính Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông A lập biên bản vi phạm hành chính vì cho rằng phần tường rào và cổng xây dựng không phép mà theo quy định phải có phép.

Ngày 26/3/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 230/QĐ-XPVPHC đối với bà H như sau: “Phạt tiền 25.000.000 đồng và buộc phải tháo dỡ phần xây dựng không phép gồm tường gạch bê tông cốt thép diện tích vi phạm $4\text{m} \times 3,97\text{m} = 15,88\text{m}^2$ ”.

Không đồng ý, bà H khởi kiện đến Tòa yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 230/QĐ-XPVPHC ngày 26/3/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân và buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân phải công khai xin lỗi trên phương tiện thông tin đại chúng. Cụ thể như sau:

Về thẩm quyền ban hành quyết định: Căn cứ theo Khoản 2 Điều 38 Luật Xử lý Vi phạm Hành chính thì thẩm quyền ra quyết định xử phạt là Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân. Tuy nhiên, tại Quyết định số 230/QĐ-XPVPHC ông Nguyễn Gia Thái Bình – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân đã nhân danh cá nhân để ban hành quyết định, không ghi chức vụ quyền hạn khi ban hành văn bản, không ghi việc ký thay hay thừa ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân được quy định tại Nghị định 110/2004/NĐ-CP của Chính phủ, vi phạm Điều 14 Luật Ban hành văn bản ngày 22/6/2015 của Quốc hội.

Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân xác định thời điểm vi phạm, đối tượng vi phạm không đúng. Công trình xây dựng bị xử phạt do ông Nguyễn Văn S trực tiếp xây dựng vào cuối năm 2017, trước thời điểm tặng cho nhà đất này cho bà Âu Thị H. Vì thế, việc người bị kiện xác định thời điểm vi phạm là năm 2018 và ban hành quyết định xử phạt đối với bà H là không đúng. Phần xây tường rào và cổng là công trình phụ không làm thay đổi kết cấu chịu lực, không làm thay đổi kiến trúc hiện trạng cũng như không làm thay đổi công năng của nhà. Do đó, trường hợp này cần phải căn cứ tình hình thực tế để áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng mới phù hợp với quy định của pháp luật.

Người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân có người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Gia Thái Bình, tại Bản tự khai ngày 02/7/2018 trình bày:

Trường hợp bà Âu Thị H đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng, quy định tại điểm b, khoản 5, Điều 15, Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ.

Ngày 19 tháng 3 năm 2018, trong quá trình tuần tra địa bàn, Công chức Địa chính Xây dựng phường Bình Trị Đông A phát hiện bà Âu Thị H tổ chức thi công công trình xây dựng tại địa chỉ Q, Khu phố V, phường A, quận T, thuộc thửa 916, tờ bản đồ số 4 (TL 2005) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS18570, có nguồn gốc nhận nhận tặng cho. Tại thời điểm kiểm tra bà Âu Thị H không xuất trình được giấy phép xây dựng. Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông A đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC về lĩnh vực xây dựng.

Ngày 20 tháng 3 năm 2018, Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông A ban hành Văn bản số 929/UBND về chuyển hồ sơ vượt thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với công trình vi phạm tại Q, Khu phố V, phường A, quận T.

Ngày 21 tháng 3 năm 2018, Đội Quản lý Trật tự Đô thị quận Bình Tân phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông A lập biên bản xác minh tình tiết vụ việc vi phạm hành chính.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018, Đội Quản lý Trật tự Đô thị quận lập Tờ trình số 432/TTr-QLĐT-ĐQLTTĐT trình đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng đối với bà Âu Thị Hở phường Bình Trị Đông A.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018, Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông A gửi thư mời bà Âu Thị H đến Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông A để tổng đạt biên bản vi phạm hành chính, tuy nhiên bà Âu Thị H không đến dự.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018, Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân quận Bình Tân – Nguyễn Gia Thái Bình ban hành Quyết định số 230/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân bà Âu Thị H, sinh năm 1980, địa chỉ thường trú: Xã Cao Đức, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 04 tháng 4 năm 2018, Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông A phối hợp với nhân viên đội Quản lý Trật tự Đô thị quận Bình Tân giao Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 230/QĐ-XPVPHC ngày 26 tháng 3 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân, Biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC của Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông A cho bà Âu Thị H (có chồng bà H là ông Nguyễn Văn S ký nhận).

Bà Âu Thị H không tự giác thực hiện Quyết định số 230/QĐ-XPVPHC ngày 26 tháng 3 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân. Ngày 27 tháng 4 năm 2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân ban hành Quyết định số 2753/QĐ-CCXP cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để thi hành Quyết định xử phạt hành chính số 230/QĐ-XPVPHC ngày 26 tháng 3 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân.

Ngày 07 tháng 5 năm 2018, Đội Quản lý Trật tự Đô thị phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông A bàn giao Quyết định số 2753/QĐ-CCXP cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để thi hành Quyết định xử phạt hành chính số 230/QĐ-XPVPHC ngày 26 tháng 3 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân cho bà Âu Thị H (có chồng là ông Nguyễn Văn S ký nhận).

Ngày 06 tháng 6 năm 2018, Đội Quản lý Trật tự Đô thị quận Bình Tân tiến hành cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Âu Thị H (vắng mặt). Tại thời điểm thực hiện quyết định cưỡng chế Đoàn công tác ghi nhận bà Âu Thị H đã chuyển nhượng căn nhà xây dựng hoàn thiện tại địa chỉ 483/30A đường Lê Văn

Quới, phường Bình Trị Đông A cho bà Nguyễn Hồng Điệp. Do đó, Đoàn công tác cưỡng chế không thực hiện được Quyết định 2753/QĐ-CCXP ngày 27 tháng 4 năm 2018 do bà Âu Thị H không có tài sản gì tại địa chỉ trên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, Ủy ban nhân dân quận Bình Tân ban hành Thông báo số 1066/TB-UBND về việc buộc thực hiện biện pháp tháo dỡ công trình/phần công trình vi phạm trật tự xây dựng.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân xét thấy việc ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với bà Âu Thị H tại địa chỉ: 483/30A đường Lê Văn Quới, thuộc thửa 916, tờ bản đồ số 4 (TL 2005) phường Bình Trị Đông A, là đúng trình tự thủ tục quy định tại điểm b, khoản 5, Điều 15, Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ. Do đó, không có cơ sở xem xét hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 230/QĐ-XPVPHC theo yêu cầu của bà Âu Thị H.

Bà Nguyễn Hồng Điệp là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày:

Bà có nhận chuyển nhượng của bà Âu Thị H nhà và đất tại địa chỉ: Số 483/30A Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 008900 ngày 02/5/2018 lập tại Văn phòng công chứng Bình Tân. Thời điểm bà H chuyển nhượng căn nhà này cho bà, bà Điệp biết Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân có ban hành Quyết định số 230/QĐ-XPVPHC đối với bà Âu Thị H do hành vi xây dựng không phép đối với phần sân phía trước căn nhà. Sau khi nhận chuyển nhượng, bà Điệp đã tự nguyện tháo dỡ phần xây dựng không phép này. Bà không có yêu cầu gì trong vụ kiện này và có yêu cầu xin giải quyết vắng mặt.

Tại bản án hành chính số 898/2019/HC- ST ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ:

- Điều 32, Điều 60, Điều 74, Điều 116, Khoản 1 Điều 157, Điều 158, Điều 193 Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính 2015;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước;
- Nghị định 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính Phủ;
- Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính Phủ;
- Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ;
- Nghị định 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính Phủ;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

- Thông tư liên tịch số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ,

Chấp nhận một phần yêu cầu của người khởi kiện; hủy điểm a Khoản 5 Điều 1 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 230/QĐ-XPVPHC ngày 26/3/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân có trách nhiệm hoàn trả số tiền phạt đã nộp cho bà Âu Thị H.

Bác yêu cầu của bà Âu Thị H buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân phải công khai xin lỗi trên phương tiện thông tin đại chúng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26/8/2019, Chủ tịch UBND quận Bình Tân có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm về nội dung hủy điểm a khoản 5 Điều 1 Quyết định số 230/QĐ-XPVPHC ngày 26/3/2018 và yêu cầu công nhận Quyết định số 230/QĐ-XPVPHC ngày 26/3/2018.

Tại phiên tòa hôm nay, Chủ tịch UBND quận vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, các đương sự trình bày:

Người bảo vệ quyền và lợi ích của người bị kiện ông Toàn, ông Dương trình bày: Theo giấy tờ nhà đất của bà H thì ngày 08/3/2018 phần diện tích xây dựng vi phạm vẫn trống, chưa xây dựng, ngày 19/3/2018 lập biên bản vi phạm hành chính nên hành vi vi phạm hành chính xảy ra khi lập biên bản vi phạm hành chính, khi lập biên bản vi phạm cơ quan chứng năng có chụp ảnh hiện trường, đề nghị chấp nhận kháng cáo.

Bà H trình bày: Việc xây dựng đã hoàn tất trước khi chồng bà tặng cho bà nhà đất, bà không có hành vi xây dựng trái phép, đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về tố tụng: Cấp phúc thẩm thực hiện đúng thủ tục tố tụng, không vi phạm.

Về nội dung kháng cáo: Thẩm quyền ban hành quyết định hành chính là đúng quy định, việc xử phạt là không có căn cứ do Biên bản vi phạm hành chính không ghi thời điểm vi phạm, không có chứng cứ chứng minh hành vi vi phạm được thực hiện tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính, bác yêu cầu kháng cáo của người bị kiện, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành, hình thức của quyết định bị khởi kiện số 230/QĐ-XPVPHC:

Trên cơ sở biên bản vi phạm hành chính của UBND Phường lập ngày 19/3/2018, kết quả xác minh của Đội quản lý trật tự đô thị quận Bình Tân, ngày 26/3/2018, Phó chủ tịch UBND quận ban hành Quyết định số 230/QĐ-XPVPHC đối với bà Âu Thị H có hành vi tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng. Việc Phó chủ tịch UBND ký quyết định xử phạt trên cơ sở Quyết định số 6849/QĐ-GQXP ngày 09/10/2017 của Chủ tịch UBND quận về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính. Trong Quyết định số 230/QĐ-XPVPHC đã ghi rõ: Ông Nguyễn Gia Thái Bình, chức vụ: Phó chủ tịch ra quyết định xử phạt.

Căn cứ khoản 2 Điều 38, Điều 66, Điều 67 Luật xử lý vi phạm hành chính thì trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành, hình thức của quyết định số 230/QĐ-XPVPHC là đúng pháp luật.

[2]- Về nội dung Quyết định số 230/QĐ-XPVPHC:

Ngày 29/3/2018, quá trình tuần tra địa bàn, công chức địa chính-xây dựng phường phát hiện công trình xây dựng không phép tại địa chỉ 483/30A đường Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A và đã lập biên bản vi phạm hành chính. Công trình xây dựng không phép là xây bờ tường hai bên với chiều dài 4m, rộng 3,97m làm cổng, làm sân, đổ mái bê tông giả toàn bộ diện tích 4m x 3,97m, vị trí xây giáp đường. Việc xây dựng này vi phạm khoản 1 Điều 89 Luật xây dựng và không thuộc trường hợp được miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại điểm g, h Điều 89 Luật xây dựng năm 2014. Tại thời điểm nay bà H là chủ nhà nên phải chịu trách nhiệm về vi phạm này.

Đối với phần quyết định của án sơ thẩm hủy điểm a khoản 5 Điều 1 Quyết định số 230/QĐ-XPVPHC.

Theo quy định thì Quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành trên cơ sở biên bản vi phạm hành chính và việc xử phạt còn trong thời hiệu. Biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC ngày 19/3/2018 của phường Bình Trị Đông không ghi ngày tháng năm hành vi vi phạm, là không đúng quy định về nội dung biên bản vi phạm hành chính được quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính. Các bên trình bày khác nhau về thời gian hành vi vi phạm diễn ra, bên bà H trình bày việc xây công trình vi phạm vào năm 2017, người bị kiện cho rằng hành vi vi phạm của bà H xảy ra tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính nhưng các bên không đưa ra được chứng cứ chứng minh, biên bản vi phạm hành chính không có nội dung thời gian vi phạm.

Tuy nhiên, xét nội dung biên bản vi phạm hành chính có ghi: “Hiện trạng tường gạch, sàn bê tông cốt thép, diện tích vi phạm $4\text{m} \times 3,97\text{m} = 15,88\text{m}^2$ ”. Diện tích này bằng diện tích ghi trong quyết định xử phạt, đồng thời theo bản ảnh công trình vi phạm do cán bộ của UBND Phường chụp (BL: 87) thì có cơ sở kết luận tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính thì công trình đã hoàn thành, hành vi vi phạm đã chấm dứt.

Do không xác định được thời điểm hành vi vi phạm diễn ra nên không có căn cứ để xác định thời hiệu xử phạt vẫn còn, và do đó việc xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp này phải được coi là hết thời hiệu.

Mặt khác, do không xác định được thời điểm hành vi vi phạm diễn ra nhưng Chủ tịch UBND Quận áp dụng Điều 15 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP để xử phạt mà không áp dụng Điều 13 Nghị định số 121/2013/NĐ-CP (có mức xử phạt thấp hơn Điều 15 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP) là trái với quy định tại điểm b khoản 4 Điều 6 Thông tư 03/2018/TT-BXD, như án sơ thẩm nhận định.

Cấp sơ thẩm hủy một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Người bị kiện kháng cáo nhưng không có chứng cứ chứng minh nên không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên nội dung quyết định của án sơ thẩm bị kháng cáo.

[3]- Đối với nội dung khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí phúc thẩm: Chủ tịch UBND quận Bình Tân phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính;

1. Không chấp nhận một phần kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân, TP.HCM; giữ nguyên quyết định Bản án sơ thẩm số 898/2019/HC-ST ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Căn cứ Điều 6, khoản 2 Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính, điểm b khoản 4 Điều 6 Thông tư 03/2018/TT-BXD ngày 24/4/2019.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu của người khởi kiện bà Âu Thị H

Hủy điểm a Khoản 5 Điều 1 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 230/QĐ-XPVPHC ngày 26/3/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân có trách nhiệm hoàn trả số tiền phạt đã nộp cho bà Âu Thị H.

2/ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Âu Thị H buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân phải công khai xin lỗi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Về án phí:

- Án phí sơ thẩm:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Bà Âu Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2017/0044505 ngày 10/5/2018 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Án phí phúc thẩm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân phải chịu 300.000đ nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 24425 ngày 11/9/2019 của Cục thi hành án dân sự TP.HCM.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 20/5/2020.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- NĐ;
- BĐ;
- NLQ;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án, ĐĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Hùng